TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 28/2019/QĐST-HNGĐ
Ngày: 21/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- *Chủ tọa phiên họp*: Bà Vũ Thị Yến - Thẩm phán

- *Thư ký phiên họp*: Bà Vũ Thị Hà - Thư ký TAND tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp*: Bà Phạm Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 192/2018/HNGĐ-ST ngày 13 tháng 12 năm 2018 về việc "Yêu cầu công nhận sự thuận tình ly hôn" theo Quyết định mở phiên họp số 03/2019/QĐ-ST ngày 19 tháng 02 năm 2019, các Quyết định hoãn phiên họp, Thông báo mở lại phiên họp và Thông báo thay đổi thời gian mở lại phiên họp.

1. Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Chị Nguyễn Thị T, sinh ngày 29/7/1985

Nơi ĐKHKTT: Phố T, phường S, thành phố C, Hải Dương.

Hiện cư trú: Hàn Quốc.

- Anh Takanezawa K, sinh ngày 06/6/1949

Nơi cư trú: Nhật Bản.

(Các đương sự đều vắng mặt, có đơn đề nghị xin vắng mặt).

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Takanezawa K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND tỉnh Hải Dương vào ngày 18/3/2015. Sau khi kết hôn anh Takanezawa K có ở lại Việt Nam một tuần rồi trở về Nhật Bản để làm thủ tục bảo lãnh cho chị T sang Nhật để gia đình đoàn tụ. Tuy nhiên, sau đó anh Takanezawa K không làm được thủ tục đón chị sang Nhận Bản được. Từ đó hai người tự lo cuộc sống riêng, không liên lạc và không còn tình cảm với nhau. Đến nay anh chị đều cùng làm đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

*Về con chung: Anh chị không có con chung.

*Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Anh chị không yêu cầu giải quyết.

Về lệ phí ly hôn: Anh chị thống nhất để chị T chịu cả lệ phí ly hôn.

Về chi phí giám định: Chị T tự nguyện chịu cả và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện anh Takanezawa K đang cư trú ở Nhật Bản, chị T đang cư trú ở Hàn Quốc. Anh chị đều có yêu cầu xin giải quyết vụ việc vắng mặt và ủy uyền cho ông Nguyễn Văn V (bố đẻ chị T) giao, nhận các văn bản tố tụng tại Tòa án và nộp án phí. Ông V nhất trí nhận sự ủy quyền trên cho chị T và anh Takanezawa K.

Anh Takanezawa K đã gửi 02 Đơn xin giải quyết vắng mặt đề ngày 30/7/2018 về Việt Nam và không được xác nhận của cơ quan có thẩm quyền ở Nhật Bản. Do vậy Tòa án đã Quyết định trưng cầu giám định. Tại kết luận giám định số 48/C09-P5 ngày 29/3/2019 của Viện khoa học Hình sự - Bộ công an kết luận: "Chữ ký cần giám định trên các mẫu ký hiệu A1, A2 so với chữ ký của ông Takanezawa K dưới mục "Chồng" trên mẫu so sánh ký hiệu M1 do cùng một người ký ra".

Tại công văn số 7436/QLXNC-P5 ngày 08/5/2019 của Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ công an cung cấp: chị Nguyễn Thị T đã xuất nhập cảnh nhiều lần, lần cuối xuất cảnh vào ngày 21/10/2018 qua cửa khẩu Nội Bài, hiện chưa thấy thông tin nhập cảnh. Anh Takanezawa K có thông tin xuất cảnh ngày 18/3/2015 qua cửa khẩu Nội Bài.

Tại phiên họp, chị Nguyễn Thị T và anh Takanezawa K đều vắng mặt và có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến: Xác định những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của BLTTDS. Đề nghị TAND tỉnh Hải Dương chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu: công nhận thuận tình ly hôn giữa chị T và anh Takanezawa K. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: không có. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của chị T chịu toàn bộ lệ phí ly hôn.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng: Anh Takanezawa K là người có quốc tịch Nhật Bản nên theo quy định tại Điều 35, 37 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương có thẩm quyền giải quyết sơ thẩm vụ việc.

Anh Takanezawa K và chị Nguyễn Thị T đều có ý kiến xin vắng mặt tại phiên họp nên Tòa án chấp nhận, xét phiên họp vắng mặt anh, chị.

[2]. Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị T và anh Takanezawa K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND tỉnh Hải Dương vào ngày 18/3/2015, do đó hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Sau khi kết hôn anh Takanezawa K có ở lại Việt Nam một tuần rồi trở về Nhật Bản. Do anh Takanezawa K không làm được thủ tục bảo lãnh chị T sang Nhật nên hai người không liên lạc và không quan tâm đến nhau. Đến nay anh chị đều xác định không còn tình cảm, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu ly hôn của anh chị thì thấy: Mâu thuẫn của anh chị đã kéo dài nhiều năm nay, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay anh chị không thể tiếp tục chung sống nên căn cứ theo Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu của anh chị.

- *Về quan hệ con chung:* Không có.

- *Về quan hệ tài sản, nợ chung:* Chị Trịnh và anh Takanezawa K không có và không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3]. Về lệ phí: Chị T và anh Takanezawa K thỏa thuận để chị T chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nên Tòa án chấp nhận.

Về chi phí giám định tài liệu, chị T tự nguyện chịu cả và không yêu cầu giải quyết nên Tòa án chấp nhận không xem xét giải quyết.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 55 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 35, 37, 149, 397 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về lệ phí án phí Tòa án;

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Takanezawa K .

- Về lệ phí: Chấp nhận sự thỏa thuận của đương sự, chị Nguyễn Thị T chịu cả số tiền 300.000đ lệ phí giải quyết việc đối trừ vào số tiền tạm ứng mà chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng số AA/2017/0004907 ngày 13/12/2018 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị T đã thi hành xong.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 21/5/2019.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND tỉnh Hải Dương;*
- *Cục THADS tỉnh Hải Dương;*
- *Sở tư pháp;*
- *Lưu: HS, Tòa.*

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

VŨ THỊ YẾN